

VẬN DỤNG NGUYÊN TẮC LÝ LUẬN GẮN LIỀN VỚI THỰC TIỄN TRONG VIỆC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN MÁC – LÊNIN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY

Ngô Xuân Chính¹

TÓM TẮT

Vấn đề gắn lý luận với thực tiễn có tầm quan trọng đặc biệt trong dạy học nói chung và trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin nói riêng. Bài viết này nhằm phân tích làm rõ vấn đề gắn lý luận với thực tiễn trong quá trình giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin ở các trường đại học hiện nay, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp tăng cường gắn lý luận với thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin trong giai đoạn mới.

Từ khóa: Giảng dạy, lý luận, lý luận Mác - Lênin, năng lực, thực tiễn

1. Đặt vấn đề

Trong hệ thống giáo dục đào tạo ở các trường đại học hiện nay, việc nghiên cứu, giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin có vai trò rất quan trọng. Thông qua quá trình giảng dạy những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ góp phần hình thành bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, định hướng suy nghĩ và hành động, nâng cao ý thức trách nhiệm và thái độ tích cực của sinh viên trong tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin ở các trường đại học hiện nay ngoài những tính chất chung còn có tính chất đặc thù của môn học. Hệ thống tri thức của các môn học này có tính khái quát và trừu tượng cao, nội dung các nguyên lý, phạm trù, quy luật của nó luôn chứa đựng ý nghĩa thế giới quan, phương pháp luận trong xem xét, cải tạo thực tiễn. Vì vậy, giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin phải gắn với thực tiễn kinh tế, chính trị, xã hội và phải phục vụ sự phát triển kinh tế, xã hội. Mặt khác, giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin còn bị chi phối rất lớn bởi cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận cùng tác động của

những thành tựu và hạn chế trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội hiện thực, trong đó có sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tính đặc thù này phải được thể hiện trong hệ thống tri thức cần trang bị, trong định hướng phương pháp tự nghiên cứu, hệ thống những vấn đề người học cần giải quyết và vận dụng vào thực tiễn.

Tuy nhiên, thực tế chất lượng giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin trong các trường đại học thời gian qua chưa thật sự đạt được kết quả cao như mong muốn. Việc gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy còn bộc lộ nhiều hạn chế, tính thiết thực của lý luận bị giới hạn, tính trừu tượng của lý luận càng cao, làm cho người học khó tiếp thu và khó vận dụng vào thực tiễn cuộc sống... Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giáo dục, đào tạo của các nhà trường và năng lực thực tiễn của sinh viên khi ra trường. Do vậy, việc gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin vừa là công việc cấp bách, vừa là nhiệm vụ lâu dài, cần sự nỗ lực với những giải pháp đồng bộ, mạnh mẽ của cả hệ thống các nhà trường đại học nói chung, đội ngũ giảng viên đảm nhiệm giảng dạy các môn

¹Trường Đại học Nguyễn Huệ - Bộ Quốc phòng
Email: xc77vttl@gmail.com

khoa học Mác - Lênin nói riêng. Trong giai đoạn hiện nay, thế giới đang vận động, biến đổi không ngừng. Cuộc cách mạng trong công nghệ thông tin và truyền thông đang nhanh chóng mở rộng và nâng cao sự hiểu biết của con người, đòi hỏi sự đổi mới của tư duy lý luận trước những vấn đề phức tạp đang diễn ra trên mọi lĩnh vực của đời sống nhân loại. Để thực hiện yêu cầu đó, trong quá trình giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin cần phải tăng cường gắn lý luận với thực tiễn.

2. Nội dung

2.1. Khái quát nguyên tắc lý luận gắn liền với thực tiễn

Theo triết học Mác - Lênin, thực tiễn là toàn bộ hoạt động vật chất có mục đích mang tính lịch sử - xã hội của con người nhằm cải tạo tự nhiên, xã hội và bản thân con người. Hoạt động thực tiễn rất phong phú song có thể khái quát các hoạt động này thành ba lĩnh vực: hoạt động sản xuất vật chất, hoạt động chính trị - xã hội, hoạt động thực nghiệm khoa học và có thể chia hoạt động thực tiễn thành các cấp độ khác nhau. Thực tiễn là hoạt động hiện thực khách quan, mang tính năng động, sáng tạo của con người trong đời sống xã hội nên rất đa dạng, phong phú.

Lý luận là hệ thống những tri thức được khái quát từ thực tiễn, phản ánh những mối liên hệ bản chất, những quy luật của các sự vật, hiện tượng. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Lý luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử” [1, tr. 96]. Theo đó, lý luận là kết quả nhận thức chủ quan của con người về các sự kiện, hiện tượng trong thế giới khách quan, là kết quả của tư duy trừu tượng, được khái quát thành những nguyên lý

phổ biến, những quy luật, những phạm trù. Tuy nhiên, lý luận không phải là cái nhất thành bất biến mà luôn luôn vận động, phát triển và cần phải được bổ sung, hoàn thiện bằng thực tiễn để có những quan điểm mới, phù hợp với những điều kiện, hoàn cảnh mới.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, lý luận và thực tiễn có mối quan hệ biện chứng. Đây là một trong những nguyên tắc cơ bản trong lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Sự gắn kết giữa lý luận và thực tiễn bắt nguồn từ mối quan hệ giữa con người với thế giới khách quan. Con người luôn luôn tác động tích cực vào thế giới khách quan, cải biến thế giới khách quan bằng thực tiễn. Trong quá trình đó, sự phát triển nhận thức của con người và sự biến đổi thế giới khách quan là hai mặt thống nhất. Điều đó quy định sự thống nhất biện chứng giữa lý luận với thực tiễn trong hoạt động sinh tồn của cá nhân và cộng đồng. Thực tiễn là cái được phản ánh, còn lý luận là cái phản ánh.

Ph. Ăngghen viết: “Nhưng chính việc người ta biến đổi tự nhiên chứ không phải một mình giới tự nhiên, với tính cách giới tự nhiên, là cơ sở chủ yếu nhất và trực tiếp nhất của tư duy con người, và trí tuệ con người phát triển song song với việc người ta đã học cải biến tự nhiên” [2, tr. 720]. V.I. Lênin nhấn mạnh, nhiệm vụ của các nhà lý luận là phải biết vận dụng nó vào trong thực tiễn, phải tổng kết thực tiễn: “Chúng ta phải cố gắng theo kịp các sự kiện xảy ra, tổng kết lại, rút ra kết luận... Chúng ta phải làm công việc thường xuyên của các nhà chính luận - viết lịch sử hiện đại và cố gắng viết như thế nào để trang sử do chúng ta viết ra có thể giúp đỡ đắc lực

cho những người trực tiếp tham gia phong trào” [3, tr. 32].

Vận dụng quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh nêu lên quan niệm về mối quan hệ giữa lý luận với thực tiễn: “Lý luận là đem thực tế trong lịch sử, trong kinh nghiệm, trong các cuộc tranh đấu, xem xét, so sánh thật kỹ lưỡng rõ ràng, làm thành kết luận. Rồi đem nó chứng minh với thực tế. Đó là lý luận chân chính. Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế... Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi... Có kinh nghiệm mà không có lý luận, cũng như một mắt sáng, một mắt mờ... Lý luận cốt để áp dụng vào công việc thực tế. Lý luận mà không áp dụng vào thực tế là lý luận suông. Dù xem được hàng ngàn hàng vạn quyển lý luận, nếu không biết đem ra thực hành, thì khác nào một cái hòm đựng sách... Thực hành phải nhằm theo lý luận. Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên” [4, tr. 273-275]. Trong mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn thì thực tiễn là cơ sở, động lực, mục đích của lý luận và là tiêu chuẩn của chân lý. Lý luận hình thành, phát triển phải xuất phát từ thực tiễn, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Chính trong hoạt động thực tiễn, hoạt động cải tạo thế giới mà nhận thức, lý luận ở con người mới được hình thành và phát triển. Thực tiễn cung cấp những cơ sở dữ liệu giúp nhận thức, lý luận hình thành và phát triển. Những tri thức mà chúng ta có được cho đến hôm nay, dù trực tiếp hay gián tiếp đều nảy sinh từ hoạt động thực tiễn.

Thực tiễn có vai trò quan trọng đối với việc hình thành và phát triển lý luận,

nhưng lý luận cũng có vai trò tác động trở lại đối với thực tiễn, lý luận là “kim chỉ nam” cho hành động, soi đường, dẫn dắt, chỉ đạo thực tiễn. Lý luận còn dự báo được khả năng phát triển cũng như các mối quan hệ của thực tiễn, dự báo được những rủi ro có thể xảy ra, những hạn chế, những thất bại có thể có trong quá trình hoạt động.

Như vậy, thực tiễn vừa là điểm xuất phát của lý luận, là yếu tố đóng vai trò quyết định đối với sự hình thành và phát triển của lý luận, vừa là nơi lý luận phải luôn luôn hướng tới để thử nghiệm tính đúng đắn của mình. Tính xác thực của lý luận đòi hỏi phải gắn lý luận với thực tiễn; lý luận phải được vận dụng vào thực tiễn, tiếp tục bổ sung và phát triển trong thực tiễn. Thực tiễn phải có lý luận soi đường, hướng dẫn, còn lý luận phải dựa trên cơ sở thực tiễn, phản ánh thực tiễn và phải luôn liên hệ với thực tiễn. Không có lý luận sẽ rơi vào chủ nghĩa kinh nghiệm; còn thiếu thực tiễn sẽ sa vào chủ nghĩa giáo điều.

2.2. Vai trò của việc gắn kết giữa lý luận và thực tiễn trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin

Như trên đã phân tích, lý luận gắn liền với thực tiễn là nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, nguyên tắc của công tác lý luận nói chung. Gắn lý luận với thực tiễn là linh hồn, là xương sống cho sự thành công, cho việc bảo đảm chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu và giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin ở các trường đại học hiện nay. Bài giảng có tính thực tiễn sẽ làm cho các nguyên lý, lý luận trừu tượng, khó hiểu, phức tạp thành những vấn đề gần gũi, giản dị, dễ tiếp thu. Điều này đặc biệt cần thiết đối với các bài giảng lý luận Mác - Lênin ở các trường đại học hiện nay. Chủ

tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Trường Đảng là một trường học để đào tạo những chiến sĩ tiên tiến phấn đấu cho sự nghiệp của giai cấp vô sản. Các đồng chí đều là những cán bộ cốt cán của Đảng. Việc học tập lý luận của các đồng chí không phải nhằm biến các đồng chí thành những người lý luận suông, mà nhằm làm thế nào cho công tác của các đồng chí tốt hơn” [1, tr. 95]. Vận dụng tốt nguyên tắc này trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin sẽ góp phần quan trọng vào việc trang bị kiến thức, xây dựng bản lĩnh chính trị, niềm tin, động cơ, ý chí, năng lực thực tiễn cho người học. Đây cũng là mối quan tâm chung của các nhà trường đại học trong tình hình mới.

Gắn lý luận với thực tiễn là yêu cầu quan trọng trong giảng dạy đại học, đặc biệt trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin. Tầm quan trọng đó không chỉ thể hiện ở chỗ: “Quan điểm về đời sống về thực tiễn phải là quan điểm thứ nhất và cơ bản của lý luận về nhận thức” [5, tr. 167], mà trong suốt quá trình đấu tranh, bảo vệ và xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, chúng ta đã rút ra bài học vô giá là: “Đảng phải luôn luôn xuất phát từ thực tế, tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan. Năng lực nhận thức và hành động theo quy luật là điều kiện bảo đảm sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng” [6, tr. 363]. Gắn lý luận với thực tiễn để nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin là rất cần thiết, đảm bảo cho việc nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính thuyết phục, sức lôi cuốn, tính sinh động, hấp dẫn của các giờ giảng, bài giảng lý luận ở các đối tượng, mọi trình độ ở các nhà trường đại học hiện nay.

Mặt khác, việc gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin, giúp người giảng viên kế thừa,

phát huy mặt tích cực, khắc phục mặt hạn chế của phương pháp dạy học truyền thống. Đồng thời phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của người học, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục - đào tạo của các nhà trường. Đây là một giải pháp đem lại hiệu quả cao, tạo động lực kích thích tư duy, khả năng độc lập, sáng tạo của sinh viên cũng như làm cho giảng viên chủ động, tránh được giáo điều trong giảng dạy lý luận. Thế giới khách quan luôn vận động, biến đổi không ngừng thì việc giảng dạy lý luận càng cần phải tuân theo nguyên tắc lý luận gắn liền với thực tiễn. Có như vậy mới góp phần đắc lực vào việc làm sáng tỏ, chứng minh cho lý thuyết khoa học của bộ môn. Bởi đặc thù các môn lý luận Mác - Lênin hết sức trừu tượng, nếu không gắn lý luận với thực tiễn sẽ trở nên sách vở, sáo rỗng. Cùng với đó, việc đảm bảo sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong nghiên cứu, giảng dạy lý luận Mác - Lênin sẽ góp phần ngăn ngừa bệnh kinh nghiệm, bệnh giáo điều, chiết trung. Qua đó, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc nghiên cứu, giảng dạy lý luận Mác - Lênin hiện nay.

Hiệu quả của việc gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy nói chung, giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin nói riêng chính là việc sinh viên lĩnh hội được lý luận và vận dụng vào thực tiễn cuộc sống cũng như trong công tác sau khi ra trường, giúp sinh viên củng cố được niềm tin, giá trị sống góp phần phát triển con người toàn diện nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới.

Thực tế, trong thời gian qua, tình trạng cán bộ yếu về lý luận, xa rời thực tiễn, hay cán bộ chỉ có lý luận, không có thực tiễn và ngược lại đã làm giảm hiệu

quả của công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo, gây bức xúc trong nhân dân, gây những hệ lụy không nhỏ cho xã hội... Điều đó được biểu hiện ở một số quy định, hướng dẫn, thông tư cho đến nghị định, chỉ thị của một số cơ quan chức năng liên quan đến nhiều vấn đề như văn hóa, giao thông, y tế, giáo dục... dù là dự thảo hay đưa vào thực hiện gây luồng dư luận bất bình, bởi không phù hợp với thực tiễn, không phản ánh được hơi thở cuộc sống... Một trong những nguyên nhân gây ra tình trạng đó chính là ngay từ khi còn ngồi trên ghế giảng đường đại học, việc dạy và việc học đã không chú ý đến nguyên tắc gắn lý luận với thực tiễn, xa rời thực tiễn...

Do đó, đòi hỏi đội ngũ giảng viên, trong quá trình giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin phải gắn với đời sống thực tiễn, đồng thời cần nhận thức rõ vai trò đặc biệt quan trọng của lý luận, nhận thức đúng đắn chiều hướng và quy luật phát triển của xã hội qua đó định hướng tư tưởng cho người học, hướng dẫn người học biết cách vận dụng lý luận vào giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra. Như vậy, nhận thức sâu sắc vai trò việc gắn kết giữa lý luận và thực tiễn là một trong những nhân tố quan trọng để đội ngũ giảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong giai đoạn hiện nay.

2.3. Thực trạng gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin ở các trường đại học hiện nay

Trong thời gian qua, việc dạy và học các môn lý luận Mác - Lênin ở các trường đại học đã đạt được những thành tựu đáng kể, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn. Nhờ đó phần đông sinh viên nhận rõ vai trò, tác dụng của môn

học. Sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường trên cương vị công tác mới đã phát huy tốt vai trò trách nhiệm, biết gắn lý luận với thực tiễn một cách sáng tạo, hiệu quả, xử lý tốt các tình huống thực tiễn đặt ra.

Song nhìn chung, chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin chưa cao; tri thức kinh điển chưa được coi trọng đúng mức; một số quan điểm, học thuyết của các nhà kinh điển chậm được nghiên cứu, nhận thức một cách đầy đủ và chậm được bổ sung, phát triển để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Chưa kịp thời phát hiện, nghiên cứu thấu đáo những vấn đề mới về lý luận và thực tiễn trong nước và thế giới. Việc giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin những năm qua cho thấy lý luận chưa phản ánh kịp những biến đổi của thực tiễn cuộc sống, chưa gắn liền với những sự kiện và những đổi mới của đất nước, của xã hội. Tính định hướng chính trị, định hướng tư tưởng, trong quá trình giảng dạy chưa cao, chưa sát, còn chung chung, trừu tượng.

Đại hội XIII của Đảng đánh giá: “Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận chưa được quan tâm đúng mức, thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu; một số vấn đề mới, khó, phức tạp chưa được làm sáng tỏ” [7, tr. 90-91]. Nội dung, chương trình giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin thường nặng về trình bày những nguyên lý, quy luật, phạm trù... Phần lớn nội dung liên hệ với thực tiễn thường nặng về thuyết minh, liệt kê một số chủ trương, đường lối của Đảng, chưa chú trọng luận giải khoa học những quan điểm đó; chưa làm rõ được vai trò của các môn lý luận Mác - Lênin

đối với chuyên ngành mà sinh viên đang theo học.

Trong thực tiễn giảng dạy, một số giảng viên hầu như chỉ cắm cúi vào bài giảng, nhắc lại một cách rập khuôn những điều đã có, được ghi chép một cách đầy đủ, rõ ràng trong sách vở, tài liệu, thiếu những dẫn chứng thực tiễn sinh động cho người học. Điều này làm cho bài giảng thiếu sức sống, không thuyết phục, không sinh động. Thực tế này là hiện tượng khá phổ biến hiện nay. Hệ quả tất yếu kéo theo đó là chất lượng, hiệu quả của công tác đào tạo, giảng dạy thấp, thậm chí đôi khi còn phản tác dụng và tạo ra tâm lý ức chế, khiên cưỡng, gò ép cho sinh viên. Từ đó nhiều người cho rằng các môn lý luận Mác - Lênin mang nặng tính lý thuyết, thiếu tính thực tiễn, thiếu sức truyền cảm, thậm chí nhiều sinh viên cho rằng dường như học môn này chỉ là học một mớ lý thuyết mang tính kinh viện, sáo rỗng, không thực tế. Cũng xuất phát từ quan niệm sai lầm này mà trong thực tế nhiều sinh viên đã đến với các bài học, bài thi bằng tâm lý đối phó, chỉ chú trọng học vẹt, học thuộc lòng, học cho xong, còn bản chất vấn đề thì hầu như không hiểu, dẫn đến sinh viên không có tâm huyết, yêu thích môn học, học xong không nhớ nội dung kiến thức nên khó vận dụng vào trong thực tiễn đời sống.

Nguyên nhân của những hạn chế trên chủ yếu là do chủ thể tham gia quá trình nghiên cứu, giảng dạy, học tập nhận thức chưa đầy đủ về ý nghĩa, vị trí, tầm quan trọng của việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin trong tình hình mới. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy chưa sâu sát, chậm đổi mới nội dung chương

trình, phương pháp giảng dạy, học tập trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin. Căn nguyên của tình trạng trên là do sự bất cập, hạn chế trong việc gắn lý luận với thực tiễn, giữa học tập lý luận với tổ chức thực hiện trong hoạt động thực tiễn. Trong học tập các môn lý luận Mác - Lênin cả người dạy và người học chưa gắn chặt lý luận với thực tiễn, còn giảng lý luận chung chung hoặc lựa chọn, xác định vấn đề thực tiễn để liên hệ, minh chứng và diễn giải lý luận chưa điển hình, chưa thực sự phù hợp với nội dung bài giảng và đối tượng học nên chưa cung cấp được những vấn đề lý luận và kinh nghiệm thực tế cho sinh viên. Một bộ phận giảng viên không thường xuyên cập nhật những thông tin, hiểu biết mới; chưa có sự trăn trở và sáng tạo trong quá trình giảng dạy nên chưa hiểu thấu đáo các vấn đề nghiên cứu. Tình trạng lý luận xa rời thực tiễn đang diễn ra khá phổ biến ở không ít cán bộ, giảng viên. Nguyên nhân cơ bản là do chính vốn kinh nghiệm thực tiễn của nhiều giảng viên, nhất là giảng viên trẻ, giảng viên mới hiện nay là quá ít ỏi... Trong tính phổ biến, trong những điều kiện hoàn cảnh chung, chúng ta thấy ý thức xã hội thường tỏ ra không theo kịp, không phản ánh kịp thời những biến đổi của tồn tại xã hội. Điều tất yếu đương nhiên này cũng xảy ra ngay cả trong lĩnh vực học tập, giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin trong các trường đại học hiện nay.

2.4. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin ở các trường đại học hiện nay

Để vận dụng có hiệu quả nguyên tắc gắn lý luận với thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận

Mác - Lênin hiện nay, cán bộ, giảng viên cần nắm vững các biện pháp cơ bản sau:

Một là nâng cao nhận thức của các chủ thể về việc gắn lý luận với thực tiễn, nâng cao tính thực tiễn trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin; nắm vững các nội dung lý luận mà mình đảm nhiệm giảng dạy, từ đó có sự lựa chọn liên hệ thực tiễn đúng.

Bên cạnh sự tự giác, tích cực, chủ động của giảng viên, việc gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin cần có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường, các phòng, ban và các đơn vị chuyên môn cấp khoa, tổ bộ môn. Đảng ủy, Ban Giám hiệu các trường đại học cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc vận dụng nguyên tắc gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin. Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao, lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, khoa giáo viên nói chung, những khoa đảm nhiệm giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin nói riêng, quán triệt sâu sắc và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ giáo dục các môn lý luận Mác - Lênin trong các nhà trường. Trên cơ sở đó, đề ra các biện pháp lãnh đạo, vận dụng sát, đúng với tình hình thực tiễn của mỗi trường. Đồng thời, cần quan tâm chăm lo xây dựng các chuyên gia đầu ngành, giảng viên giữ cương vị lãnh đạo, quản lý các khoa giáo viên, chủ nhiệm bộ môn, giảng viên trẻ có khả năng phát triển. Đẩy mạnh việc bồi dưỡng nâng cao kiến thức toàn diện cho đội ngũ giảng viên bằng nhiều hình thức, như: bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; tập huấn giáo viên; cập nhật kiến thức mới, trọng tâm là những môn học, ngành học có sự phát

triển nhanh về lý luận và thực tiễn để giảng viên không bị lạc hậu về kiến thức. Kịp thời, chủ động phổ biến, cung cấp thông tin về những nội dung có liên quan đến kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh để giảng viên cập nhật, làm cho bài giảng phong phú, sâu sắc, không lạc hậu với tình hình. Ngoài ra, cũng cần tạo điều kiện tổ chức cho đội ngũ giảng viên giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin đi khảo sát thực tế ở các đơn vị cơ sở, để tăng thêm hiểu biết và vốn thực tiễn cho quá trình giảng dạy.

Đối với lãnh đạo, quản lý các khoa, các bộ môn, cần có nhận thức đúng, đồng thời kiên quyết trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin theo hướng dạy học tích cực, gắn lý luận với thực tiễn ở tất cả các khâu, các bước, từ biên soạn giáo án, bài giảng, thực luyện, thông qua, giảng mẫu và thực hành đi giảng cho các đối tượng. Thường xuyên tổ chức dự giờ, rút kinh nghiệm giảng dạy, thi giảng viên dạy giỏi các cấp. Tổ chức cho giảng viên có các hoạt động nhằm nâng cao gắn lý luận với thực tiễn như: nghe các báo cáo chuyên đề, mời các cán bộ chủ chốt, chuyên gia đầu ngành về giới thiệu, tọa đàm, hội thảo khoa học, giảng mẫu... nhằm giúp giảng viên có thêm tri thức, kinh nghiệm trong giảng dạy.

Các cơ quan chức năng quản lý chặt chẽ chương trình, nội dung trên cơ sở kế hoạch đã được cấp trên phê chuẩn, đảm bảo phù hợp với kế hoạch giảng dạy, đủ lượng kiến thức từ thấp đến cao, phù hợp với nhận thức của người học.

Đối với đội ngũ giảng viên, là chủ thể trực tiếp truyền thụ kiến thức, nội dung vận dụng giữa lý luận và thực tiễn cho sinh viên, nhất thiết phải nhận thức

rõ vai trò đặc biệt quan trọng của lý luận, nhận thức đúng đắn chiều hướng và quy luật phát triển của xã hội, qua đó định hướng tư tưởng cho người học, hướng dẫn người học biết cách vận dụng lý luận vào giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra. Giảng viên phải nắm vững kiến thức lý luận của từng chương, mục, từng bài và toàn bộ nội dung bộ môn mà mình đảm nhiệm, để định hướng, gợi mở cho sinh viên vận dụng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn có hiệu quả, phù hợp với nội dung lý luận đã chỉ ra. Giảng viên phải biết lựa chọn được loại kiến thức thực tiễn nào, ở mức độ nào và ở chỗ nào đưa vào bài giảng thì phù hợp. Không phải tất cả các nội dung lý luận trong bài giảng đều cần có liên hệ thực tiễn, chỉ ở những vấn đề nào quan trọng, cần thiết nhấn mạnh, khó hiểu, hay muốn tăng thêm tính thuyết phục. Bởi lẽ thực tiễn rất rộng và đa dạng, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Thực tế của chúng ta là những vấn đề mà cách mạng đề ra cho ta giải quyết... Thực tế bao gồm rất rộng. Nó bao gồm kinh nghiệm công tác và tư tưởng của cá nhân, chính sách và đường lối của Đảng, kinh nghiệm lịch sử của Đảng cho đến các vấn đề trong nước và trên thế giới. Trong khi học tập, đó là những thực tế mà chúng ta cần liên hệ...” [4, tr. 96]. Khi luận giải, phân tích các nguyên lý, phạm trù, quy luật... giảng viên phải khai thác tối đa ý nghĩa thực tiễn của các tri thức lý luận đó, có nhiều ví dụ phong phú, đa dạng trên tất cả các lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy, làm cho sinh viên nhận rõ tầm quan trọng của kiến thức lý luận đang lĩnh hội đối với hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của mình.

Hai là giảng viên phải thường xuyên bám sát thực tiễn, phải đảm bảo tính

khoa học khi đưa các yếu tố thực tiễn vào các bài giảng lý luận, đó là: yếu tố thực tiễn đưa vào phải có tính điển hình, tính thời sự, tính chính xác, có địa chỉ rõ ràng và phù hợp nội dung lý luận đang cần được phân tích, chứng minh.

Giảng viên phải thường xuyên bám sát thực tiễn để bổ sung những ví dụ mới, thời sự, sinh động mang hơi thở cuộc sống. Bởi hệ thống tri thức khoa học Mác - Lênin rất rộng lớn, vừa mang tính trừu tượng, vừa mang tính phổ biến và gắn liền với thực tiễn đời sống xã hội. Tuy nhiên, đời sống thực tiễn bao giờ cũng phong phú, đa dạng, sinh động. Để có được một hình ảnh thực tiễn sinh động, hấp dẫn, mang tính thời sự, tính chính xác cao, phù hợp với lý luận chỉ ra trong bài giảng đòi hỏi giảng viên phải lựa chọn, sàng lọc những ví dụ điển hình. Mặt khác, trong bối cảnh tốc độ phát triển thông tin, công nghệ nhanh như vũ bão, đòi hỏi người giảng viên phải thường xuyên cập nhật những đường lối đổi mới của Đảng và pháp luật, chính sách của Nhà nước, nắm bắt được các thông tin đổi mới kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, những biến động của tình hình quốc tế... để vận dụng lý luận vào thực tiễn một cách chân thực nhất, chính xác nhất, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của thực tiễn. Vì vậy, để gắn lý luận với thực tiễn thì người giảng viên cần phải có vốn sống phong phú, thường xuyên xâm nhập thực tế, tích cực khai thác thông tin ở các phương tiện truyền thông để cập nhật tri thức cũng như diễn biến thời sự trong nước và thế giới. Có thể đi thực tế theo từng lĩnh vực chuyên môn để học hỏi kinh nghiệm thực tiễn ngoài môi trường sư phạm; gặp gỡ, trao đổi với những cán bộ, giảng viên có thâm niên cao, nhiều kinh nghiệm trong thực

tế giảng dạy, hoặc tích cực khai thác thông tin ở các phương tiện thông tin đại chúng (đài, báo, tạp chí, internet...) để có thực tiễn đa chiều, rộng lớn đã được chọn lọc, phân tích có cơ sở khoa học. Tích cực nghiên cứu các tài liệu chính thống, nhất là các tài liệu kinh điển, các văn kiện Hội nghị, Đại hội Đảng... Đây là dạng thực tiễn có độ tin cậy cao, vừa có tính cụ thể vừa có tính khái quát.

Nghiên cứu kinh điển là một việc cần thiết, là yêu cầu bắt buộc đối với giảng viên các môn lý luận Mác - Lênin. Bởi kinh điển là gốc, là tinh thần nguyên thủy của chủ nghĩa Mác - Lênin. Tuy nhiên, nếu quá lạm dụng, trích dẫn quá nhiều theo kiểu “tâm chương trích cú” hoặc sử dụng quá ít tri thức kinh điển trong giảng dạy đều không có tác dụng. Sử dụng hợp lý kinh điển sẽ nâng cao chất lượng bài giảng, đem lại sự hấp dẫn cho người học. Tránh trường hợp “tam sao thất bản” gây hiểu lầm, sai nghĩa khi trích dẫn các tư tưởng, học thuyết của các nhà kinh điển trong quá trình nghiên cứu, giảng dạy và học tập. Theo đó, sử dụng hợp lý kinh điển trước hết là hiểu đúng kinh điển và trích dẫn đúng chỗ, phù hợp với vấn đề sẽ giúp cho sinh viên hiểu rõ, nắm vững hơn nội dung bài giảng.

Việc nghiên cứu các tác phẩm kinh điển giúp người giảng viên hiểu đúng, hiểu sâu tư tưởng của các nhà kinh điển, vận dụng một cách hợp lý vào quá trình giảng dạy, nghiên cứu và hoạt động thực tiễn. Đây là cơ sở lý luận tin cậy để so sánh, đối chiếu các nội dung trình bày trong tài liệu, hiểu sâu sắc phần gốc, rễ vấn đề theo đúng tư tưởng của các nhà kinh điển vạch ra. Qua đó, củng cố niềm tin, sự yêu mến, say mê của cả người dạy và người học đối với các môn lý luận Mác - Lênin, nâng cao chất lượng, hiệu

quả giảng dạy, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, yêu cầu đào tạo của các nhà trường. Đặc biệt, trong điều kiện của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khi nghiên cứu kinh điển với tư cách là lý luận gốc, người giảng viên cần xác định, kiểm nghiệm những tư tưởng nào vẫn tiếp tục khẳng định giá trị vượt thời đại, những tư tưởng nào đã bị thực tiễn ngày nay vượt qua, thể hiện sự lạc hậu để có sự bổ sung, phát triển... Có như vậy, các tư tưởng của các nhà kinh điển mới luôn được làm mới, phù hợp với sự vận động của thực tiễn.

Nghiên cứu, vận dụng đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước vào chương trình môn học là một trong những chức năng, nhiệm vụ của các môn lý luận Mác - Lênin. Trong bối cảnh cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, lý luận đang diễn ra gay gắt, phức tạp như hiện nay thì việc làm này càng trở nên cần thiết, góp phần giáo dục chính trị, tư tưởng, định hướng nhận thức và hoạt động thực tiễn cho người học. Vấn đề là ở chỗ khi liên hệ, vận dụng người giảng viên phải chọn lọc nội dung cho thật phù hợp với từng bài giảng theo chuyên đề, chủ đề. Làm rõ những vấn đề thực tiễn liên quan đến chức trách, nhiệm vụ của sinh viên sau khi ra trường và những vấn đề thực tiễn sinh động đang diễn ra. Tránh sự liên hệ, vận dụng một cách chung chung, gò ép, trùng lặp một vấn đề, một quan điểm trong các phần nội dung hoặc trong các bài giảng chuyên đề của môn học. Vì giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin không chỉ là quá trình truyền thụ tri thức đơn thuần mà đó là quá trình dùng lý luận soi rọi vào thực tiễn, định hướng cho hoạt động thực tiễn, đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Thực hành sinh ra

hiểu biết, hiểu biết tiến lên lý luận, lý luận lãnh đạo thực hành” [8, tr. 120].

Đời sống thực tiễn luôn phong phú, sinh động, nhưng không phải yếu tố thực tiễn nào cũng đưa vào bài giảng, tùy theo nội dung lý luận để lựa chọn loại hình, cấp độ thực tiễn cho phù hợp. Những yếu tố thực tiễn vận dụng vào bài giảng phải có tính điển hình, tính chính xác, phải mang tính thời sự đang được dư luận xã hội quan tâm, phù hợp với nội dung lý luận cần được chứng minh làm rõ. Mỗi vấn đề thực tiễn được đưa ra, giảng viên cần phải phân tích để sinh viên thấy được nội dung thực tiễn đó có phù hợp với vấn đề lý luận đã chỉ ra hay không, thực tiễn đó mang ý nghĩa tiêu cực hay tích cực để định hướng sinh viên. Khi liên hệ kiến thức lý luận với thực tiễn thì giảng viên chú ý lựa chọn những ví dụ cụ thể, phù hợp, sát thực để minh họa cho các nguyên lý, quy luật, phạm trù, song cần tránh một nội dung mà đưa ra quá nhiều ví dụ, sẽ loãng vấn đề.

Để gắn lý luận với thực tiễn trong quá trình truyền đạt nội dung ở trong từng bài giảng theo chuyên đề, chủ đề, giảng viên cần chú ý liên hệ với thực tiễn trong nước và quốc tế, với đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Đồng thời để tránh khô khan, trừu tượng, mang nặng tính lý thuyết, giảng viên có thể vận dụng linh hoạt, sáng tạo ca dao, thành ngữ, tục ngữ, lồng ghép các tác phẩm nghệ thuật có nội dung phù hợp để truyền tải nội dung chính trị vào bài giảng lý thú và hấp dẫn hơn. Có thực tiễn minh họa bài giảng sẽ hay hơn và sinh động hơn, người học sẽ tiếp thu nhanh, dễ hiểu bài và không cảm thấy nhàm chán với nội dung học.

Trong sự vận động, biến đổi nhanh chóng của đất nước và thời đại, để giải

quyết được những nảy sinh của đời sống thực tiễn, mỗi giảng viên cần không ngừng tự học, tự rèn luyện, nâng cao trình độ, học đi đôi với hành, lý luận liên hệ với thực tiễn, biết vận dụng sáng tạo lý luận vào trong thực tiễn; kiên quyết khắc phục bệnh lười học lý luận, xem thường lý luận trong một số cán bộ, đảng viên; đồng thời khắc phục tình trạng xa rời thực tiễn, không bám sát vào thực tiễn của đất nước. Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “Gắn kết tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận với định hướng chính sách. Thực hiện nghiêm Quy định dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị, tạo môi trường dân chủ, khuyến khích tìm tòi, sáng tạo, phát huy trí tuệ của các tổ chức và cá nhân. Chú trọng cập nhật kết quả tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; sớm kết luận những vấn đề lý luận đã chín, đã rõ để phát triển, hoàn thiện đường lối, chủ trương xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [7, tr. 182].

Ba là đổi mới phương pháp giảng dạy, phát huy tính tích cực, sáng tạo của người học; đồng thời giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin cần gắn với đặc thù của từng đối tượng sinh viên.

Đặc thù các môn lý luận Mác - Lênin là những môn lý luận mang tính tổng hợp và trừu tượng cao, đồng thời lại gắn chặt với thực tiễn cuộc sống, vì thế phương pháp giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin đòi hỏi những đặc thù riêng. Để gắn lý luận với thực tiễn đạt hiệu quả cao, trong quá trình giảng dạy người giảng viên phải tích cực kết hợp linh hoạt các phương pháp, khắc phục phương pháp giảng dạy một chiều, xa rời thực tiễn, không gắn với chức trách, nhiệm vụ của người học trong thực tế.

Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Đổi mới căn bản chương trình, nội

dung, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo phương châm khoa học, thực tiễn, sáng tạo và hiện đại; đưa việc bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược đi vào nền nếp, nhất quán từ trung ương đến cơ sở, phù hợp với từng đối tượng, chú trọng chất lượng, hiệu quả...” [7, tr. 182-183]. Theo đó, việc đổi mới phương pháp giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin cần gắn với đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, gắn với thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; gắn với nhiệm vụ mà người học sẽ đảm nhiệm trên thực tế, giúp người học biết vận dụng lý luận vào thực tiễn xây dựng đất nước, thực tiễn đấu tranh trên mặt trận tư tưởng lý luận. Quá trình giảng dạy không chỉ đơn thuần là sự truyền tải thông tin từ người dạy sang người học mà là hoạt động trí tuệ cao nhằm trang bị kiến thức, xây dựng niềm tin, lòng nhiệt huyết cách mạng, phong cách, phẩm chất đạo đức cách mạng cho người học. Do vậy, người giảng viên không những cần có trình độ cao, phương pháp nhuần nhuyễn mà còn phải là tấm gương mẫu mực về đạo đức cho người học noi theo.

Trước khi bắt đầu thực hành giảng, giảng viên cần có những hoạt động để tạo không khí cởi mở, gần gũi với người học, xóa đi những e ngại, bỡ ngỡ ban đầu, tạo sự chú ý và không khí học tập tích cực. Điều này rất cần thiết vì mọi sự khởi đầu tốt đẹp sẽ tạo ra môi trường học tập thuận lợi cho người học tiếp thu bài giảng.

Với đặc thù các môn lý luận mang tính trừu tượng cao nên giảng viên cần chú ý sử dụng ngôn ngữ chính xác, dễ hiểu. Nhưng như thế không có nghĩa là giảng viên đơn giản hóa những nguyên

lý, quy luật bằng ngôn ngữ dân dã. Giảng viên cũng không nên dùng ngôn ngữ cao siêu, bác học quá mức làm cho người học không hiểu giảng viên đang nói gì. Giảng viên tránh nói quá to, quá nhỏ, giọng đều đều hoặc nói những từ cuối của câu không rõ đều làm cho bài giảng kém hấp dẫn đối với người học...

Trong quá trình giảng dạy, giảng viên phải thể hiện thái độ vui vẻ. Thái độ đó được biểu hiện qua cử chỉ, điệu bộ, giọng nói, trang phục, ánh mắt thể hiện sự chân tình, cởi mở, gần gũi nhưng nghiêm túc. Điều đó tạo nên sự hòa hợp, gần gũi giữa người dạy và người học và bài giảng sẽ cuốn hút hơn... Những điều đó tưởng chừng như rất nhỏ nhưng thực ra lại có tác động không nhỏ đối với người học. Do vậy, trong thời gian tới, cần chú trọng đổi mới theo hướng lấy người học làm trung tâm, phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo trong học tập của sinh viên.

Đổi mới phương pháp giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin theo hướng kết hợp cả phương pháp truyền thống và hiện đại, phải làm cho các bài giảng có đầy đủ tính lý luận, tính tư tưởng, tính thực tiễn và tính sáng tạo. Trong quá trình giảng dạy cần sử dụng lồng ghép nhiều phương pháp khác nhau, phù hợp với đặc điểm của từng môn học, bậc học và đối tượng người học. Kết hợp phương pháp thuyết trình với các phương pháp dạy học tích cực như phương pháp nêu vấn đề, trao đổi, đối thoại... kiên quyết khắc phục lối dạy “độc thoại” thông tin một chiều, nặng về lý thuyết, áp đặt thụ động, máy móc lý luận xa rời thực tiễn không phát huy được tính tích cực sáng tạo của người học. Tăng cường sử dụng các hình thức, phương pháp đối thoại như seminar, bài tập tình huống... để cho

người học được quyền thảo luận, tranh luận, vận dụng lý luận giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra dưới sự dẫn dắt, định hướng của giảng viên. Qua đó, nắm bắt những vấn đề lý luận, thực tiễn mà sinh viên chưa nắm chắc, chưa hiểu đúng, trên cơ sở đó giúp họ hiểu rõ vấn đề và biết cách vận dụng vào thực tiễn cuộc sống.

Đề gắn lý luận với thực tiễn trong quá trình giảng dạy có hiệu quả, giảng viên phải nắm chắc đối tượng sinh viên, bởi vì trong quá trình giảng dạy mỗi đối tượng có nội dung, phương pháp và hình thức giảng dạy khác nhau. Mặt khác, cùng một nội dung bài học nhưng áp dụng cho các đối tượng sinh viên khác nhau sẽ có phương pháp khác nhau và sử dụng những kiến thức thực tiễn cũng có sự tiếp cận luận giải với tính chất, cấp độ khác nhau. Nắm chắc đối tượng sinh viên sẽ giúp giảng viên lựa chọn kiến thức thực tiễn hoặc cách khai thác nhấn mạnh một phương diện nào đó trong cùng một sự kiện để phù hợp với từng đối tượng. Lâu nay, người giảng viên chỉ quan tâm đến bài giảng mà không chú ý đến đối tượng người học. Trong khi đó, mỗi trường đại học đều có những đặc thù riêng theo từng lĩnh vực, bản thân bên trong một trường đại học đã có nhiều đối tượng sinh viên rất khác nhau và đa dạng về trình độ kiến thức, kinh nghiệm, đa dạng về tuổi tác, khác nhau về nghề nghiệp, lĩnh vực chuyên môn, động cơ học tập cũng không giống nhau... Vì vậy, để cho bài giảng phù hợp với đối tượng, giảng viên cần chú ý đến từng đối tượng sinh viên cụ thể, chú ý đến khả năng, trình độ tiếp thu của sinh viên để mở rộng hay thu hẹp mức độ nông, sâu của bài giảng, cũng như phương pháp truyền tải nội dung. Cần nắm vững đối

tượng sinh viên và hoàn cảnh cụ thể của lớp học để liên hệ thực tiễn cho phù hợp, sát thực tiễn ngành nghề đào tạo.

Khi đề cập đến vấn đề này, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng lưu ý, nội dung học tập cần phù hợp với từng đối tượng, ở mỗi lứa tuổi, mỗi cấp học, mỗi bậc học. Người nhấn mạnh: “Đối với Đại học thì cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lý luận và khoa học tiên tiến của các nước bạn, kết hợp với thực tiễn của nước ta, để thiết thực giúp ích cho công cuộc xây dựng nước nhà. Trung học thì cần đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng nước nhà, bỏ những phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế. Tiểu học thì cần giáo dục các cháu thiếu nhi: Yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công” [9, tr. 81].

3. Kết luận

Trong công cuộc đổi mới ở nước ta hiện nay, cùng với tư tưởng Hồ Chí Minh, Chủ nghĩa Mác - Lênin đã được Đảng ta xác định là tư tưởng nền tảng, là cơ sở lý luận và kim chỉ nam cho mọi hành động. Theo đó, việc gắn lý luận với thực tiễn là một yêu cầu cấp thiết, một giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng trong giảng dạy và học tập các môn lý luận Mác - Lênin ở các trường đại học hiện nay, góp phần quan trọng để đảm bảo đào tạo ra nguồn nhân lực có đủ phẩm chất, năng lực chuyên môn và kiến thức khoa học, đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước trong thời kỳ mới.

Trước những thách thức của công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế, trước thực trạng yếu kém về lý luận, thực tiễn của một số cán bộ, đảng viên và sự suy giảm lòng tin của nhân dân, cần thấm nhuần, quán triệt một cách sâu sắc tinh

thần Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng: “Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa học tập lý luận với rèn luyện, thử thách cán bộ trong thực tiễn để nâng cao bản lĩnh chính trị; khắc phục tình trạng ngại học, lười học lý luận chính trị trong cán bộ, đảng viên. Tập trung xây dựng, củng cố, thường xuyên bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ giảng viên chính trị, báo cáo viên; kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống các trường chính trị” [7, tr. 236].

Tóm lại, trong thực tiễn giảng dạy lý luận Mác - Lênin ở các trường đại học hiện nay, việc đảm bảo tính gắn kết,

thống nhất giữa lý luận và thực tiễn đang được đặt ra như một yêu cầu, nguyên tắc vô cùng quan trọng mang tính tất yếu khách quan nhằm nâng cao hiệu quả của công tác giảng dạy và đào tạo. Mỗi tổ bộ môn, mỗi một giảng viên đều cần phải quán triệt yêu cầu có tính sống còn này. Đồng thời, việc nghiên cứu, tìm tòi phát hiện các giải pháp có tính khả thi nhằm thực hiện nguyên tắc này không chỉ là trách nhiệm của các cấp lãnh đạo, của các nhà quản lý mà có thể xem đây như là trách nhiệm chung của toàn ngành, toàn thể giảng viên, trong đó có giảng viên lý luận Mác - Lênin ở các trường đại học hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 11*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội
2. C. Mác và Ph. Ăngghen (2002), *Toàn tập, tập 20*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội
3. V. I. Lênin (2005), *Toàn tập, tập 6*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội
4. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 5*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội
5. V. I. Lênin (2005), *Toàn tập, tập 18*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đảng, Toàn tập, tập 47*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội
7. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội
8. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 7*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội
9. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập, tập 8*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội

APPLYING THE PRINCIPLE OF LINKING THEORY TO PRACTICE FOR IMPROVING THE TEACHING QUALITY OF MARX - LENIN COURSES IN THE UNIVERSITIES NOWADAYS ABSTRACT

Linking theory to practice has a special importance in teaching activities in general and in teaching the Marx-Lenin courses in particular. This article aims to analyze and clarify the linking theory to practice in teaching the Marx-Lenin courses in the universities nowadays, on that basis, suggesting some solutions to enhance the effectiveness of linking theory to practice to help enhance the teaching quality of Marx-Lenin courses in the new period.

Keywords: *Teaching, theory, Marx-Lenin theory, competence, practice*

(Received: 3/10/2020, Revised: 1/4/2021, Accepted for publication: 22/11/2022)